**TRƯỜNG ĐH NÔNG LÂM TP.HCM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**BỘ MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 04 năm 2022*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC**

**CHUYÊN NGÀNH KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG**

**I. Thông tin chung về học phần**

* Tên học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học
* Tên tiếng Anh: Scientific Socialism
* Mã học phần: 200103
* Số tín chỉ: 2 tín chỉ (2 tín chỉ thuyết, 0 tín chỉ thực hành/ thí nghiệm)
* Điều kiện tham gia học tập học phần:

Môn học tiên quyết: Không

Môn học trước: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác-Lênin.

* Bộ môn: Lý Luận Chính Trị
* Phân bố thời gian: 10 tuần
* Học kỳ: 1 (năm 2).

Học phần thuộc khối kiến thức:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Cơ bản 🗹 | Cơ sở ngành □ | Chuyên ngành □ |
| Bắt buộc 🗹 | Tự chọn □ | Bắt buộc □  | Tự chọn □ | Bắt buộc□ | Tự chọn □ |

**Ngôn ngữ giảng dạy**: tiếng Anh □ Tiếng Việt 🗹

**II. Thông tin về giảng viên:**

* **Họ và tên:** Lê Võ Thanh Lâm
* Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, tiến sỹ
* Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Lý luận chính trị, Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM
* Điện thoại: 0971963899
* Email: lam.levothanh@hcmuaf.edu.vn
* Các hướng nghiên cứu chính: Triết học Mác - Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học.

**Thông tin về giảng viên cùng giảng dạy:**

* Họ và tên: TS. Nguyễn Văn Trọn
* Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Tiến sỹ
* Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Lý luận chính trị, Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM
* Điện thoại: 0988476779
* Email: nvtron@hcmuaf.edu.vn
* Các hướng nghiên cứu chính: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học.

**III. Mô tả học phần:**

Học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học thuộc khối kiến thức cơ bản trong chương trình đào tạo. Học phần này giúp cho sinh viên phân tích được quan điểm của Chủ nghĩa Mác - Lênin và Đảng Cộng sản Việt Nam về những vấn đề chính trị - xã hội trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Học xong học phần này sinh viên sẽ vận dụng được Chủ nghĩa xã hội khoa học vào thực tiễn để giải quyết những vấn đề chính trị - xã hội; có ý thức trách trách nhiệm công dân, năng lực tự chủ, hợp tác, tư duy lý luận, bản lĩnh chính trị, đạo đức và lối sống tốt.

Nội dung môn học này gồm có 7 chương: Chương 1 trình bày những vấn đề cơ bản có tính nhập môn của CNXHKH. Từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung cơ bản của CNXHKH theo mục tiêu môn học.

**IV. Mục tiêu và chuẩn đầu ra**

**1. Mục tiêu:**

Về kiến thức: Sinh viên nắm được những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận cấu thành Chủ nghĩa Mác - Lênin.

 Về kỹ năng: Sinh viên nâng cao được năng lực hiểu biết thực tiễn và khả năng vận dụng các tri thức nói trên vào việc xem xét, đánh giá những vấn đề chính trị - xã hội của đất nước liên quan đến chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

 Về thái độ: Sinh viên có thái độ chính trị, tư tưởng đúng đắn về môn học CNXHKH nói riêng và nền tảng tư tưởng của Đảng nói chung.

**-** Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT chuyên ngành **kỹ thuật môi trường:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã HP** | **Tên HP** | **Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT** |
| 200103 | Chủ nghĩa xã hội khoa học | PLO1 | PLO2 | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 |
| N | N | N | N | N | N | N | N |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã HP** | **Tên HP** | **Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT** |
| 200103 | Chủ nghĩa xã hội khoa học | PLO9 | PL10 | PLO11 | PLO12 | PLO13 | PLO14 | PLO15 | PLO16 |
| S | N | N | S | H | H | H | H |

***Ghi chú:***

N: Không đóng góp/không liên quan

S: Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H: Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

1. **Chuẩn đầu ra của học phần**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ký hiệu** | **Chuẩn đầu ra của học phần****Hoàn thành học phần này, sinh viên có thể** | **CĐR của CTĐT** |
| **Kiến thức** |
| CLO1 | Nhận thức được đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa của việc nghiên cứu Chủ nghĩa xã hội khoa học. | PLO9,PLO12,PLO13,PLO14, PLO15. PLO16 |
| CLO2 | Hiểu biết được nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân | PLO9,PLO12,PLO13,PLO14, PLO15. PLO16 |
| CLO3 | Hiểu biết được những nội dung cơ bản của lý thuyết chủ nghĩa xã hội. | PLO9,PLO12,PLO13,PLO14, PLO15. PLO16 |
| CLO4 | Nhận thức được các vấn đề trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội | PLO9,PLO12,PLO13,PLO14, PLO15. PLO16 |
| **Kĩ năng** |
| CLO5 | - Có khả năng tư duy, phương pháp tiếp cận và phân tích những hiện thực nẩy sinh trong thực tiễn trong công cuộc xây dựng, đổi mới và phát triển đất nước. | PLO9,PLO12,PLO13,PLO14, PLO15. PLO16 |
| CLO6 | - Có khả năng tự tìm kiếm tài liệu liên quan đến môn học và trình bày được nội dung của các tài liệu này. | PLO9,PLO12,PLO13,PLO14, PLO15. PLO16 |
| CLO7 | - Có khả năng làm việc nhóm để thảo luận và giải quyết các vấn đề liên quan đến nội dung môn học. | PLO9,PLO12,PLO13,PLO14, PLO15. PLO16 |
| **Thái độ và phẩm chất đạo đức** |
| CLO8 | - Có ý thức trách nhiệm công dân, ý thức kỷ luật và thái độ nghề nghiệp đúng đắn. | PLO9,PLO12,PLO13,PLO14, PLO15. PLO16 |

**V. Phương pháp giảng dạy và học tập**

1. **Phương pháp giảng dạy:**
* Phương pháp diễn giảng.
* Phương pháp phát vấn
* Phương pháp thảo luận nhóm.
1. **Phương pháp học tập:**
* Sinh viên nghiên cứu tài liệu, đặt câu hỏi và trình bày quan điểm với những vấn đề liên quan nội dung môn học.
* Làm bài tập về nhà.
* Sinh viên tham gia nghe giảng, thảo luận nhóm.

**VI. Nhiệm vụ của sinh viên**

- Sinh viên phải tham dự ít nhất 80% số tiết giảng dạy môn học

- Nghiên cưu tài liệu trước buổi học.

- Chủ động, tích cực tương tác trong giờ học, tham gia thảo luận những vấn đề gắn với nội dung môn học.

- Đặt câu hỏi, trình bày ý kiến quan điểm nhận thức của bản thân.

**VII. Đánh giá và cho điểm**

1. **Thang điểm:** 10
2. **Kế hoạch đánh giá và trọng số**

**Bảng 1. Matrix đánh giá CĐR của học phần**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Các CĐR của học phần** | **Chuyên cần** | **Thảo luận nhóm** |  **Thi giữa kỳ**  | **Thi cuối kỳ** |
| **(10%)** | **(10%)** |  **(10%)** | **(70%)** |
| CLO1 | X |  | X | X |
| CLO2 | X | X | X | X |
| CLO3 | X | X | X | X |
| CLO4 | X | X | X | X |
| CLO5 | X | X | X | X |
| CLO6 | X | X | X | X  |
| CLO7 | X | X | X | X |
| CLO8 | X | X | X | X |

**Bảng 2. Rubric đánh giá học phần**

**Rubric 1. Đánh giá thảo luận nhóm trong giờ học**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tiêu chí | Tỷ lệ(%) |  | Mức độ |  |
| Tốt | Khá | Trung bình | Không đạt yêu cầu |
| 9 - 10 | 7 - 8 | 4 - 6 | <4 |
| Thái độ tham gia thảo luận | 30 | Chủ động, tích cực thảo luận và luôn đưa ra các câu hỏi để thảo luận | Tham gia thảo luận và đặt câu hỏi | Rất ít tham gia thảo luận | Không tham gia thảo luận |
| Kỹ năng thảo luận | 35 | Tất cả nhận định, phân tích, đánh giá có cơ sở khoa học. Mạnh dạn trình bày quan điểm cá nhân | Nhiều nhận định, phân tích, đánh giá có cơ sở khoa học | Một số ít nhận định, phân tích, đánh giá có cơ sở khoa học | Tất cả nhận định, phân tích, đánh giá không có cơ sở khoa học |
| Chất lượng của ý kiến đóng góp | 35 | Sáng tạo, tất cả ý kiến liên hệ chặt chẽ với nội dung thảo luận | Sáng tạo, nhiều ý kiến liên hệ chặt chẽ với nội dung thảo luận | Vài ý kiến liên hệ chặt chẽ với nội dung thảo luận | Tất cả ý kiến gần như không liên hệ với nội dung thảo luận |

**Rubric 2. Đánh giá kiểm tra giữa kỳ (20%)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Dạng** **câu hỏi**  | **Rất tốt** | **Đạt yêu cầu** | **Dưới mức yêu cầu** | **Không chấp nhận** |
| Từ 10 - 7 | Từ 7 - 5 | từ 5 - 4 | Dưới 4 |
| Câu hỏi tự luận | Nhớ và hiểu được các kiến thức đã học, vận dụng kiến thức đó trong một số tình huống thực tế và giải thích các khả năng xảy ra. Đủ kiến thức cho nội dung tiếp theo của môn học | Nhớ và hiểu được các kiến thức đã học, nhận diện được các vấn đề/ kiến thức trong một tình huống cho trước. Đủ kiến thức cho nội dung tiếp theo của môn học | Nhớ và hiểu được các kiến thức đã học. Chưa đủ kiến thức cho nội dung tiếp theo của môn học,cần tập trung nổ lực | Không nhớ các kiến thức đã học. Không đủ kiến thức, cần trao đổi với giáo viên để quyết định tiếp tục học phần còn lại hay không, hay ngưng tiến độ môn học, hủymôn |

**Rubric 3. Đánh giá thi cuối kỳ( 70%)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Dạng** **câu hỏi**  | **Rất tốt**  | **Đạt yêu cầu**  | **Dưới mức yêu cầu**  | **Không chấp nhận**  |
| Từ 10 - 7  | Từ 7 - 5  | từ 5 - 4  | Dưới 4  |
| Câu hỏi tự luận | Nhớ và hiểu được các kiến thức đã học, vận dụng kiến thức đó trong một số tình huống thực tế và giải thích các khả năng xảy ra. Đủ kiến thức cho nội dung tiếp theo của môn học | Nhớ và hiểu được các kiến thức đã học, nhận diện được các vấn đề/ kiến thức trong một tình huống cho trước. Đủ kiến thức cho nội dung tiếp theo của môn học | Nhớ và hiểu được các kiến thức đã học. Chưa đủ kiến thức cho nội dung tiếp theo của môn học, cần tập trung nổ lực | Không nhớ các kiến thức đã học. Không đủ kiến thức, cần trao đổi với giáo viên để quyết định tiếp tục học phần còn lại hay không, hay ngưng tiến độ môn học, hủymôn |

**4. Đánh giá chung**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Điểm**  | **10**  | **9**  | **8**  | **7**  | **6**  | **5**  | **4**  | **3**  | **2**  | **1**  | **0**  |
| **Đánh****giá chung** | Hoàn thànhmôn học loại xuất sắc | Hoàn thành mônhọc loại giỏi | Hoàn thànhmôn học loại khá giỏi | Hoàn thành mônhọc loại khá | Hoàn thànhmôn học loại trung bình khá | Hoàn thànhmôn học loại trung bình | Hoàn thành môn học | Không đạt |

**VIII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo**

**1. Giáo trình:** Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021. *Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị)*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.

**2. Tài liệu tham khảo:**

* Hội đồng TW chỉ đạo biên soạn giáo trình các bộ môn Khoa học Mác  - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, 2018. *Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học.* Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.
* Đảng Cộng sản Việt Nam, 2019, *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới (Phần I, II). Hà Nội:* Nxb Chính trị Quốc gia.
* Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ* XIII (*Tập 1, 2*)*. Hà Nội:* Nxb Chính trị Quốc gia.

**IX. Nội dung chi tiết của học phần :**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/Chương** | **Nội dung** | **CĐR chi tiết (LLOs)** | **Hoạt động dạy và học** | **Hoạt động đánh giá** | **CĐR học phần (CLOs)** |
| **1** | **Chương 1: Nhập môn chủ nghĩa xã hội khoa học**1. Sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học.
2. Các giai đoạn phát triển cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học

3. Đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu chủ nghĩa xã hội khoa học | LLO1  | **Dạy:** Thuyết giảng, phát vấn, trao đổi tri thức với sinh viên. **Học ở lớp**: Thuyết trình, thảo luận và phát biểu trên lớp. | Rubric 1, Rubric 2, Rubric 3 | CLO1 |
| **2** | **Chương 2: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân**1. Chủ nghĩa Mác - Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.
2. Giai cấp công nhân và thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong thời đại ngàynay
3. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam
 | LLO2  | **Dạy:** Thuyết giảng, phát vấn, trao đổi tri thức với sinh viên. **Học ở lớp**: Thuyết trình, thảo luận và phát biểu  | Rubric 1, Rubric 2, Rubric 3 | CLO2CLO5CLO6 |
| **3** | **Chương 3: Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội**1. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI
	1. Chủ nghĩa xã hội, giai đoạn đầu của hình thái kinh tế - xã hội công sản chủ nghĩa
	2. Điều kiện ra đời chủ nghĩa xã hội
	3. Những đặt trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội
 | LLO3 | **Dạy:** Thuyết giảng, phát vấn, trao đổi tri thức với sinh viên. **Học ở lớp**: Thuyết trình, thảo luận và phát biểu trên lớp. | Rubric 1, Rubric 2, Rubric 3 | CLO2,CLO3CLO5CLO6CLO7 |
| **4** | **Chương 3: Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội(tt)**1. THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI
	1. Tính tất yếu khách quan của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội
	2. Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội
2. QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM
	1. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa
	2. Những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay
 | LLO3 | **Dạy:** Thuyết giảng, phát vấn, trao đổi tri thức với sinh viên. **Học ở lớp**: Thuyết trình, thảo luận và phát biểu trên lớp. | Rubric 1, Rubric 2, Rubric 3 | CLO2,CLO3CLO5CLO6CLO7 |
| **5** | **Chương 4: Dân chủ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước xã hội chủ nghĩa**1. DÂN CHỦ VÀ DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
	1. Quan niệm về dân chủ
	2. Quan niệm về dân chủ xã hội chủ nghĩa

2. NHÀ NƯỚC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA2.1. Sự ra đời, bản chất, chức năng của nhà nước xã hội chủ nghĩa2.2. Mối quan hệ giữa dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa | LLO4 | **Dạy:** Thuyết giảng, phát vấn, trao đổi tri thức với sinh viên. **Học ở lớp**: Thuyết trình, thảo luận và phát biểu trên lớp. | Rubric 1, Rubric 2, Rubric 3 | CLO2,CLO3CLO6CLO7 |
| **6** | **Chương 4: Dân chủ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước xã hội chủ nghĩa (tt)**1. DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM

3.1. Dân chủ xã hội chủ nghĩa Việt Nam3.2. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam3.3. Phát huy dân chủ, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam | LLO4 | **Dạy:** Thuyết giảng, phát vấn, trao đổi tri thức với sinh viên.  **Học ở lớp**: Thuyết trình, thảo luận và phát biểu trên lớp. | Rubric 1, Rubric 2, Rubric 3 | CLO2,CLO3CLO5CLO6CLO7 |
| **7** | **Chương 5: Cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội**1. CƠ CẤU XÃ HỘI – GIAI CẤP TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI
	1. Quan niệm về cơ cấu xã hội – giai cấp và vị trí của cơ cấu xã hội - giai cấp trong cơ cấu xã hội

Sự biến đổi của cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội | LLO5 | **Dạy:** Thuyết giảng, phát vấn, trao đổi tri thức với sinh viên. **Học ở lớp**: Thuyết trình, thảo luận và phát biểu trên lớp. | Rubric 1, Rubric 2, Rubric 3 | CLO2,CLO3CLO5CLO6 |
| **8** | **Chương 5: Cơ cấu xã hội - giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội** 1. CƠ CẤU XÃ HỘI – GIAI CẤP TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI
	1. Quan niệm về cơ cấu xã hội – giai cấp và vị trí của cơ cấu xã hội - giai cấp trong cơ cấu xã hội

Sự biến đổi của cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội1. LIÊN MINH GIAI CẤP, TẦNG LỚP TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI
	1. Tính tất yếu của liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội
	2. Nội dung của liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội
 | LLO5 | **Dạy:** Thuyết giảng, phát vấn, trao đổi tri thức với sinh viên. **Học ở lớp**: Thuyết trình, thảo luận và phát biểu trên lớp. | Rubric 1, Rubric 2, Rubric 3 | CLO2,CLO3CLO5CLO6 |
| **9** | **Chương 6: Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội**1. VẤN ĐỀ DÂN TỘC TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI
	1. Dân tộc và các đặc trưng của dân tộc
	2. Cương lĩnh dân tộc của chủ nghĩa Mác – Lênin
2. VẤN ĐỀ TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI
	1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lê nin về tôn giáo và nguồn gốc, bản chất, tính chất, chức năng của tôn giáo
	2. Nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội
3. VẤN ĐỀ DÂN TỘC VÀ VẤN ĐỀ TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM
	1. Khái quát tình hình, đặc điểm dân tộc; quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam trong giải quyết vấn đề dân tộc ở Việt Nam
	2. Tình hình, đặc điểm tôn giáo ở Việt Nam; quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam đối với tôn giáo
 | LL06 | **Dạy:** Thuyết giảng, phát vấn, trao đổi tri thức với sinh viên. **Học ở lớp**: Thuyết trình, thảo luận và phát biểu trên lớp. | Rubric 1, Rubric 2, Rubric 3 | CLO2,CLO3CLO5CLO7 |
| **10** | **Chương 7: Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội**1. KHÁI NIỆM, VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG CỦA GIA ĐÌNH
	1. Khái niệm gia đình và các hình thức gia đình trong lịch sử
	2. Mối quan hệ giữa gia đình và xã hội
	3. Chức năng cơ bản của gia đình
2. NHỮNG CƠ SỞ XÂY DỰNG GIA ĐÌNH TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI
	1. Cơ sở chính trị - xã hội
	2. Cơ sở kinh tế-xã hội
	3. Cở sở văn hóa
	4. Chế độ hôn nhân tiến bộ
3. XÂY DỰNG GIA ĐÌNH Ở VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI
	1. Sự biến đổi của gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và những vấn đề đặt ra từ sự biến đổi của gia đình
	2. Phương hướng cơ bản để xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội
 | LL06 | **Dạy:** Thuyết giảng, phát vấn, trao đổi tri thức với sinh viên. **Học ở lớp**: Thuyết trình, thảo luận và phát biểu trên lớp. | Rubric 1, Rubric 2, Rubric 3 | CLO4CLO6CLO7CLO8 |

**X. Hình thức tổ chức dạy học :**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Hình thức tổ chức dạy học môn học (tiết)** | **Tổng** |
| **Lý thuyết** | **Bài tập** | **Thảo luận** | **TH/TT** | **Tự học** |
| Chương 1 | 2 |  | 0 |  | 4 | 6 |
| Chương 2 | 2 |  | 1 |  | 6 | 9 |
| Chương 3 | 6 |  | 1 |  | 14 | 21 |
| Chương 4 | 5 |  | 1 |  | 12 | 18 |
| Chương 5 | 5 |  | 1 |  | 12 | 18 |
| Chương 6 | 2 |  | 1 |  | 6 | 9 |
| Chương 7 | 2 |  | 1 |  | 6 | 9 |
| **TỔNG** | **24** |  | **6** |  | **60** | **90** |

**XI. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:**

- Phòng học, thực hành: giảng đường có sức chứa đến 140.

- Phương tiện phục vụ giảng dạy: máy chiếu, bảng, phấn.

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 04 năm 2021*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỞNG BỘ MÔN** | **GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN** |
| **TS. Nguyễn Văn Trọn** | **TS. Lê Võ Thanh Lâm** |